

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**
Số:23/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Kon Tum, ngày 07 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 443/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Thu Th, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 162 Hoàng Thị L, thành phố K, tỉnh K.

Bị đơn: Anh Hoàng Trường L, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số 01/28/16 Huỳnh Thúc Kh, phường Quang Tr, thành phố K, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Thu Th và Anh Hoàng Trường L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Thu Th và Anh Hoàng Trường L - thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị Thu Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hoàng Trương Bảo, sinh ngày 02/9/2014 kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trương Thị Thu Th nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000510 ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố K, tỉnh K. Hoàn trả lại Trương Thị Thu Th 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp. K;
- Chi cục THADS Tp. K;
- UBND p. Quang Trung, TP K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

MAI THỊ THU